

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 124/2020/QH14 ngày 11/11/2020 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2021 của Bộ Tư pháp; các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021 của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân (HĐND); Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2021 trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể các nhiệm vụ, mục tiêu trọng tâm công tác Tư pháp triển khai thực hiện trong năm 2021, phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị trong việc tổ chức thực hiện, phấn đấu đến cuối năm 2021, tất cả nhiệm vụ, mục tiêu công tác của ngành Tư pháp đều hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả cao, góp phần cùng các sở, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này cần bám sát nhiệm vụ, mục tiêu, thời hạn và tiến độ đề ra trong Kế hoạch; đồng thời, tăng cường sự quan tâm chỉ đạo tập trung, sâu sát của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng, góp ý, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), cập nhật văn bản QPPL và công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn

bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và Kế hoạch công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2021.

b) Tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL của tỉnh phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL, văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành và thực tiễn công tác xây dựng pháp luật ở địa phương.

c) Kiểm soát chặt chẽ các đề nghị xây dựng văn bản QPPL của HĐND, UBND bảo đảm sự cần thiết và phù hợp với pháp luật; tổ chức xây dựng, trình cấp có thẩm quyền quyết định và theo dõi, đôn đốc soạn thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết luật.

d) Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định các đề nghị và dự thảo văn bản QPPL, chú trọng các yêu cầu về bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi, dễ tiếp cận với chi phí tuân thủ thấp và phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

đ) Chủ trì, phối hợp rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc theo kế hoạch, chuyên đề đã xác định trong năm 2021; tăng cường đôn đốc các sở, ngành tham mưu xử lý dứt điểm các văn bản QPPL không còn phù hợp phát hiện qua rà soát năm 2019 và xử lý đối với các văn bản QPPL thuộc danh mục sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ phát hiện qua rà soát năm 2020.

e) Tổ chức tự kiểm tra, xử lý những văn bản do UBND tỉnh ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế của địa phương; tổ chức kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành; cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh, cấp huyện lên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật.

g) Tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kiến thức, năng lực về xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản QPPL cho cán bộ, công chức làm công tác văn bản QPPL ở địa phương.

h) Chủ trì, phối hợp triển khai các biện pháp củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực thực thi của tổ chức pháp chế, công chức làm công tác pháp chế của các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước ở tỉnh.

i) Tiếp tục tổ chức Kế hoạch triển khai Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Triển khai thực hiện tốt kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021: chú trọng tổ chức triển khai các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật (khảo sát, kiểm tra, thu thập thông tin...) theo lĩnh vực trọng tâm liên

ngành và trọng tâm của tỉnh; kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC tại một số đơn vị, địa phương theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2020.

c) Tổ chức phổ biến, triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC; Nghị định số 32/2020 ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về XLVPHC.

d) Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh.

đ) Tiếp nhận, tham mưu xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến tình hình thi hành pháp luật; tham gia ý kiến đối với các vụ việc phức tạp, liên quan đến các cấp, các ngành và các địa phương.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)

a) Tăng cường quán triệt, chỉ đạo thực hiện Luật PBGDPL, Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư; tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực được giao quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

b) Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật mới ban hành trong năm 2020 và 2021, các quy định hiện hành liên quan đến lĩnh vực, ngành quản lý; những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, như: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026... cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

c) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến sâu rộng bằng nhiều hình thức đối với các nội dung của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; các quy định pháp luật về tổ chức bộ máy, về quyền, nghĩa vụ của công dân... hướng đến cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (đã được Quốc hội quyết nghị tổ chức vào ngày Chủ nhật 23/5/2021).

d) Chỉ đạo, tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2021.

e) Tổ chức hội thi Chủ tịch HĐND/UBND cấp xã với pháp luật trên địa bàn tỉnh.

g) Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tại các Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” và xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật, Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh và các đề án khác về PBGDPL.

h) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản quy định chi tiết, văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 2647/KH-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh.

i) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định pháp luật.

k) Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL và các nhiệm vụ khác về PBGDPL do Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành Trung ương yêu cầu.

l) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác PBGDPL tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

a) Tiếp tục tham mưu tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo đáp ứng 100% yêu cầu TGPL của đối tượng hưởng TGPL. Nâng cao chất lượng dịch vụ TGPL nhất là các vụ việc tham gia tố tụng thông qua việc thẩm định và đánh giá chất lượng vụ việc TGPL theo quy định.

b) Tiếp tục đa dạng hóa hoạt động truyền thông về Luật TGPL trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Đắk Lắk, Đài phát thanh - truyền hình tỉnh, Trang thông tin điện tử, Bản tin Tư pháp Đắk Lắk; tổ chức các đợt truyền thông về TGPL tại cơ sở; phát hành tờ gấp, tài liệu liên quan đến công tác TGPL; cập nhật và bổ sung đầy đủ các quy định mới của pháp luật về TGPL trong các Hộp tin về TGPL...

c) Tăng số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện TGPL và tổ chức thực hiện TGPL theo quy định của Luật TGPL năm 2017. Nâng cao năng lực cho người thực hiện TGPL thông qua các hoạt động tổ chức tập huấn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng hành nghề cho đội ngũ trợ giúp viên pháp lý, luật sư, cộng tác viên...

d) Thực hiện tốt công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng. Tăng cường triển khai hiệu quả các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phối hợp TGPL cho người nghèo, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ... trên địa bàn tỉnh.

đ) Tham mưu kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng.

5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm

a) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi. Tiếp tục triển khai Luật Hộ tịch, Luật Nuôi con nuôi, Luật Quốc tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện tốt Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án cơ sở dữ liệu về hộ tịch và Kế hoạch thực hiện chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 trên địa bàn tỉnh; tiếp tục phối hợp với ngành Công an xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tổng kết 10 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp; giải quyết kịp thời các việc nuôi con nuôi theo quy định. Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi ở địa phương.

b) Triển khai hiệu quả Luật LLTP và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển LLTP đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Đề án triển khai Luật LLTP, xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP của tỉnh. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 130/QCPH-STP-TAND-VKSND-CA-THADS ngày 23/12/2019 giữa Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân tỉnh, Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh về phối hợp liên ngành trong việc trao đổi, cung cấp thông tin LLTP trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu LLTP; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các yêu cầu cấp phiếu LLTP của công dân, tổ chức. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tồn đọng thông tin LLTP chưa xử lý.

c) Triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả công tác bồi thường nhà nước, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây ra.

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các quy định của Trung ương và của tỉnh trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm.

6. Công tác hỗ trợ tư pháp

a) Triển khai hiệu quả Luật Công chứng năm 2014, Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng. Các tổ chức hành nghề công chứng ngoài việc tuân thủ đúng quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động cần có các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin gắn với đổi mới và nâng cao chất lượng phục vụ để đáp ứng kịp thời các yêu cầu về công chứng của tổ chức, công dân.

b) Tiếp tục tham mưu triển khai Luật Luật sư, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chiến lược, Đề án phát triển đội ngũ luật sư theo đúng lộ trình, thời gian thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành về tư vấn pháp luật; tăng cường vận động các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia TGPL.

c) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt Luật Giám định tư pháp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức thực hiện tốt việc đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh. Kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp chuyên ngành, giám định viên theo vụ việc.

d) Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức đấu giá tài sản. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Đấu giá tài sản, Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ các văn bản hướng dẫn thi hành và Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản. Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện tốt nhiệm vụ đấu thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung.

đ) Tiến hành kiểm tra tổ chức và hoạt động đối với một số tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp nhằm phát hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời những hạn chế, vi phạm trong các lĩnh vực này.

e) Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn tỉnh, đảm bảo công tác quản lý nhà nước về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đúng quy định pháp luật, đạt hiệu quả thiết thực trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020

của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại trên địa bàn tỉnh và Đề án phát triển văn phòng thừa phát lại sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

g) Thực hiện tốt Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn tỉnh.

7. Công tác xây dựng ngành Tư pháp

a) Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện.

b) Đẩy mạnh kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp theo hướng nâng cao chất lượng, tinh giản biên chế hành chính, hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; triển khai thực hiện tốt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở.

c) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch, thực hiện điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, đảm bảo phát huy tốt từng vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc. Chú trọng cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, năng lực quản lý điều hành... để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

d) Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy chế hoạt động, nội quy làm việc và trách nhiệm thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.. Xác định các biện pháp, giải pháp cụ thể để tiến hành đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo đúng thực chất về năng lực, trình độ, chất lượng và hiệu quả công việc.

8. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật

a) Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, trong đó chú trọng thanh tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực của UBND cấp huyện, Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động công chứng, đấu giá tài sản, luật sư. Tích cực theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra. Tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện đơn vị, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác tư pháp; theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

b) Tiếp tục thực hiện tốt Luật Tiếp công dân; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; gắn với đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả tiếp dân tại cơ quan Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Triển khai có hiệu quả Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành. Xử lý, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật mọi khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến hoạt động của ngành Tư pháp để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

c) Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, các văn bản thi hành và các văn bản khác có liên quan, cũng như các kế hoạch, đề án, chương trình hành động của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2021 trong ngành Tư pháp, đảm bảo hiệu quả thiết thực.

d) Tăng cường công tác theo dõi, thu thập thông tin, phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Tiếp tục quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chương trình, kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Tư pháp, của tỉnh đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp nhằm nâng cao nhận thức và hành động về công tác thi đua, khen thưởng, qua đó động viên tinh thần hăng hái thi đua phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác trong năm 2021.

b) Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng; gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2021, đặc biệt là phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2021; “Ngành Tư pháp đoàn kết, hành động, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao”; “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2020 - 2025, phong trào thi đua “Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2016 - 2020, phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025 và các phong trào thi đua khác do Bộ Tư pháp và tỉnh phát động.

c) Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua gắn với sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, phát hiện và nhân rộng các điển hình mới, mô hình mới trong phong trào thi đua để động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Việc xét công nhận các danh hiệu và hình thức khen thưởng phải đảm bảo thực chất, kịp thời để tạo động lực thi đua phấn đấu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp.

10. Công tác tham mưu, tổng hợp, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

a) Chủ động xây dựng, đơn đốc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác tư pháp hàng năm và dài hạn. Thường xuyên theo dõi, phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời các vướng mắc, khó khăn, bất cập trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp ở các địa phương, nhất là ở cấp xã. Đổi mới và nâng cao chất lượng, thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác tư pháp.

b) Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; triển khai tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Tăng cường các biện pháp, giải pháp phù hợp để nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và cung cấp dịch vụ công. Thường xuyên tổ chức khảo sát, đánh giá sự hài lòng của công dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực tư pháp, phát hiện và khắc phục kịp thời những bất cập, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của ngành Tư pháp.

c) Chú trọng hiện đại hóa hoạt động công vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của ngành Tư pháp, trọng tâm là thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ; khai thác, sử dụng các phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp ở mức độ cao (mức độ 3, 4). Đồng thời, triển khai nâng cấp phần mềm quản lý công chứng để đáp ứng việc vận hành của các tổ chức hành nghề công chứng theo quy định; hoàn thiện, nâng cấp và duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan xác định có các biện pháp, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện tại địa phương (**hoàn thành trước 08/01/2021**). Các tổ chức pháp chế, cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở, Trưởng các ban, ngành triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ và đạt chất lượng.

3. Hàng tuần, các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, phòng Tư pháp cấp huyện báo cáo bằng bản điện tử về Sở Tư pháp (trước 16 giờ ngày thứ Sáu); hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk), đồng thời, gửi bản điện tử theo địa chỉ email tuphap@daklak.gov.vn về Sở Tư pháp để theo dõi, chỉ đạo và tổng hợp (báo cáo tháng gửi chậm nhất là ngày 15 hàng tháng, báo cáo quý gửi chậm nhất là ngày 10 của tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng gửi chậm nhất là ngày 05/6, báo cáo 9 tháng gửi chậm nhất là ngày 05/9, báo cáo năm gửi chậm nhất là ngày 10/11).

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2021 của UBND tỉnh, yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng kế hoạch, đề ra biện pháp tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời.

Nơi nhận: *NĐ*

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Cục Công tác phía Nam - BTP (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (đ/c Cảnh);
- VPTU, Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (đ/c Dũng);
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, NC (S_10b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Cảnh

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ~~11838~~ KH-UBND ngày ~~31~~ /12/2020 của UBND tỉnh)

A. NHIỆM VỤ CỦA SỞ TƯ PHÁP

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
I.	Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	
1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của tỉnh năm 2021	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2020; - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021.
2	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định danh mục văn bản quy định chi tiết của UBND tỉnh; trình Thường trực HĐND tỉnh Quyết định danh mục văn bản quy định chi tiết của HĐND tỉnh	Sau khi có Danh mục do Bộ Tư pháp lập hoặc khi có đề xuất của cơ quan chuyên môn
3	Trình UBND tỉnh công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực trong năm 2020	Tháng 01/2021
4	Trình UBND tỉnh Quyết định bãi bỏ một số văn bản QPPL của UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết bãi bỏ một số văn bản QPPL của HĐND tỉnh	Quý I/2021
5	Tham mưu Quyết định sửa đổi Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 ban hành Quy định về trình tự, trách nhiệm xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 ban hành Quy định phối hợp trong cập nhật dữ liệu, kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh	Sau Nghị Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ
6	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ soạn thảo, ban hành văn bản QPPL cho công chức làm công tác văn bản QPPL ở tỉnh và cấp huyện; bồi dưỡng nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL cho đội ngũ làm công tác này tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện	Quý III/2021
7	Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế	Sau khi có Nghị định thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ
II.	Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật	
8	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2021	Tháng 12/2020
9	Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021	Tháng 3/2021

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
10	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và công tác thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2021 và tiến hành kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	- Ban hành Quyết định Quý II/2021 - Hoàn thành kiểm tra trong quý IV/2021.
11	Xây dựng kế hoạch khảo sát và tiến hành khảo sát tại các đơn vị, địa phương về tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm	- Ban hành Kế hoạch quý II/2021; - Thực hiện Kế hoạch trong quý IV/2021.
12	Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành và trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2021	Năm 2021
III.	Công tác PBGDPL	
13	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2021	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2020; - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021.
14	Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2020	Quý III, IV/2021
15	Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL	Quý III, IV/2021
16	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác PBGDPL tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh	- Ban hành Kế hoạch quý II/2021; - Thực hiện theo Kế hoạch.
17	Tổ chức hội thi Chủ tịch HĐND/UBND cấp xã với pháp luật trên địa bàn tỉnh	- Ban hành Kế hoạch quý II/2021; - Thực hiện theo Kế hoạch.
IV.	Công tác TGPL	
18	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và thực hiện Kế hoạch triển khai công tác TGPL trên địa bàn tỉnh năm 2021	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2020; - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021.
19	Ban hành Kế hoạch phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng năm 2021	- Ban hành Kế hoạch quý I/2021; - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021.
20	Ban hành Kế hoạch truyền thông về TGPL năm 2021	- Ban hành Kế hoạch quý I/2021;

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	
		- Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021.	hoạch
21	Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ TGPL cho người thực hiện TGPL	Quý III/2021	
22	Tổ chức thẩm định chất lượng vụ việc TGPL hoàn thành năm 2021	Quý III, IV/2021	
23	Tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc TGPL hoàn thành năm 2021	Quý IV/2021	
24	Tham mưu kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng	Quý III/2020	
V.	Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, LLTP, bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm		
25	Tổng kết 10 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp	
26	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn thực hiện công tác bồi thường của nhà nước	- Ban hành Công văn tháng 01/2021; - Thực hiện trong năm 2021.	
VI.	Công tác hỗ trợ tư pháp		
27	Tham mưu UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng	Năm 2021	
28	Tham mưu UBND tỉnh Quyết định ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ thành lập văn phòng công chứng	Quý I/2021	
29	Xây dựng cơ sở dữ liệu về vi bằng	Quý IV/2021	
30	Triển khai thực hiện Đề án phát triển văn phòng thừa phát lại trên địa bàn tỉnh sau khi được UBND tỉnh phê duyệt	Năm 2021	
31	Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp	Quý I/2021	
32	Tham mưu UBND tỉnh công bố danh sách giám định viên tư pháp, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh	Quý IV/2021	
33	Tiến hành kiểm tra tổ chức và hoạt động đối với một số tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp	Quý II, III/2021	
VII.	Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng		
34	- Ban hành Kế hoạch công tác thanh tra năm 2021 của Sở Tư pháp. - Thành lập các Đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra theo kế hoạch.	- Ban hành kế hoạch theo quy định của Luật Thanh tra - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021	

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
35	Ban hành và thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của Sở Tư pháp.	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2010 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021
VIII.	Công tác xây dựng ngành Tư pháp, thi đua khen thưởng	
36	Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp
37	Tổ chức phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2021 trong phạm vi toàn ngành Tư pháp	Tháng 01/2021
38	Sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo định kỳ	Năm 2021
IX.	Công tác tham mưu, tổng hợp, cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin	
39	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2021	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2020 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021
40	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về cải cách hành chính năm 2021	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2021 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021
41	Ban hành và thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Tư pháp năm 2021	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2021 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021
42	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2021 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021
43	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2020 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021
44	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015 năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2020 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2021

B. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH LIÊN QUAN

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
1	Nâng cao chất lượng hoạt động soạn thảo, xây dựng văn bản QPPL	Năm 2021
2	Củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp do tỉnh quản lý	Năm 2021
3	Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2021 và Kế hoạch của các Bộ, ngành liên quan	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
4	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2021	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
5	Thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước, về yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường tại đơn vị	Năm 2021

C. NHIỆM VỤ CỦA UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
I. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL		
1	Kịp thời ban hành văn bản QPPL quy định chi tiết theo thẩm quyền	Năm 2021
2	Tăng cường giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền	Năm 2021
3	Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động rà soát, hệ thống hóa theo văn bản QPPL thẩm quyền	Năm 2021
II. Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật		
4	Thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2021	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
III. Công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật		
5	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2021	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
6	Tổ chức tuần lễ hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2021	Năm 2021
7	Kiến toàn tổ chức, hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở	Năm 2021
IV. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi		
8	Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi nhằm tiếp tục đưa các lĩnh vực này đến gần với người dân, phục vụ tốt hơn yêu cầu của người dân	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp
V. Công tác xây dựng ngành Tư pháp		
9	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Năm 2021
10	Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức.	Năm 2021
11	Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp